



Bài thu hoạch tham quan bảo tàng Tp HCM

Kinh tế chính trị Mác-Lênin (Đại học Hoa Sen)



Scan to open on Studocu



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA SEN
BỘ MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

--- * ---

BÀI THU HOẠCH THAM QUAN BẢO TÀNG TPHCM
CHỦ ĐỀ 4
CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HOÁ TRONG
PHÁT TRIỂN KINH TẾ TP.HCM HIỆN NAY

Môn học : Kinh tế chính trị Mác- Lênin
Lớp môn học : 2108 (Thứ 6_ Ca 1)
Nhóm sinh viên thực hiện : **Nhóm 1**
1. Nguyễn Phước Thủy Tiên (22011105)
2. Nguyễn Anh Tuấn (22012510)
3. Nguyễn Minh Thuận (22200081)
4. Trần Quốc Hùng (22003712)
5. Trần Đức Phong (22011998)
6. Lương Thị Thùy Linh (22012466)
7. Phạm Ngọc Yến Nhi (22001389)

Giảng viên hướng dẫn : ThS. Nguyễn Thị Điệp

Tp. Hồ Chí Minh, tháng 05 năm 2022

MỤC LỤC

MỤC LỤC	1
NHẬP ĐỀ	2
Chương 1 CƠ SỞ LÝ THUYẾT VỀ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA	3
1.1 Khái niệm về công nghiệp hóa, hiện đại hóa	3
1.2 Lý thuyết công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng Cộng Sản VN	3
Chương 2 CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TP HCM	4
2.1 Tác động tích cực của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đến quá trình phát triển kinh tế TpHCM hiện nay	4
2.1.1 Thành tựu	4
2.1.1.1 Ngành nông- lâm nghiệp và thủy sản	4
2.1.1.2 Ngành công nghiệp và xây dựng	4
2.1.1.3 Ngành dịch vụ	5
2.1.2 Nguyên nhân của các thành tựu	5
2.2 Những mặt hạn chế của công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong quá trình phát triển kinh tế TpHCM	7
2.2.1 Hạn chế	7
2.2.1.1 Ngành nông- lâm- thủy sản	7
2.2.1.2 Ngành công nghiệp và xây dựng	7
2.2.1.3 Ngành dịch vụ	8
2.2.2 Nguyên nhân của hạn chế	8
2.3 Giải pháp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở TpHCM	9
KẾT LUẬN	13
Tài Liệu Tham Khảo	14
Bảng Phân Chia Công Việc	15

NHẬP ĐỀ

Công nghiệp hoá, hiện đại hoá là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu vì đó là quá trình quan trọng trong đời sống sản xuất vật chất và đời sống văn hoá – xã hội của đất nước bước lên trình độ mới, tầm cao mới. Đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, công nghiệp hoá có vai trò tạo điều kiện làm tiền đề vật chất – kỹ thuật, công nghiệp hoá còn có nội dung, bước đi cụ thể và phù hợp. Đối với TP. HCM khi chính thức bước vào thời kì quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, Đảng chủ trương tiến hành công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa và từ cuối thế kỉ XX cho đến nay, quá trình được xác định đầy đủ là công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Đó là quá trình kinh tế, kỹ thuật – công nghệ và kinh tế - xã hội toàn diện sâu rộng nhằm chuyển đổi nền sản xuất và xã hội của TP, từ trình độ nông nghiệp lạc hậu lên trình độ công nghệ tiên tiến, hiện đại và văn minh. Trên cơ sở tổng kết công cuộc công nghiệp hoá từ đầu thập kỉ 90 của thế kỉ XX đến nay bám sát bối cảnh, yêu cầu, nhiệm vụ mới, Đại hội XIII của Đảng nêu rõ chủ trương: “Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá trên nền tảng của tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo”. Nhận thấy sự cấp thiết và thực tế của vấn đề nên nhóm đã quyết định chọn đề tài: “Công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong phát triển kinh tế TP. HCM hiện nay” nhằm góp phần bổ sung và nâng cao kiến thức, trình độ, hiểu biết về lịch sử, quá trình hình thành và phát triển về tình hình công nghiệp hoá, hiện đại hoá của TP. HCM.

Chương 1 CƠ SỞ LÝ THUYẾT VỀ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA

1.1 Khái niệm về công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Khái niệm: Công nghiệp hoá là quá trình chuyển đổi nền sản xuất xã hội, từ dựa vào lao động thủ công chuyển sang lao động bằng máy móc.

Bối cảnh lịch sử: Sau chiến thắng Điện Biên Phủ (1954) và hiệp định Giơ-ne-vơ thì Việt Nam bị chia cắt làm hai miền Nam - Bắc, miền Bắc vừa đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa hỗ trợ miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, miền Nam tập trung lực lượng chống đế quốc Mỹ. Tuy nhiên, miền Bắc lại gặp nhiều khó khăn và thách thức khi tàn dư chiến tranh quá lớn, tài nguyên kiệt quệ, đất đai bị tàn phá,... Trước tình trạng đó, Đảng và Nhà nước đã chọn con đường công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa và nhờ có chủ trương đúng đắn này, Việt Nam đã có thể dần dần khắc phục được kinh tế xã hội.

1.2 Lý thuyết công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng Cộng Sản VN

Định nghĩa: “Công nghiệp hoá, hiện đại hoá là quá trình chuyển đổi căn bản, toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ và quản lý kinh tế, xã hội, từ sử dụng sức lao động thủ công là chính sang sử dụng một cách phổ biến sức lao động với công nghệ, phương tiện, phương pháp tiên tiến hiện đại, dựa trên sự phát triển của công nghiệp và tiến bộ khoa học công nghệ, tạo ra năng suất lao động xã hội cao.” (trích Nghị quyết TW khóa VII của ĐCSVN)

Quan điểm:

- + Công nghiệp hoá, hiện đại hoá là trách nhiệm của toàn dân, trong đó nền kinh tế nhà nước giữ vai trò chính.
- + Giữ vững độc lập tự chủ, đi đôi với hợp tác, mở rộng, hợp tác quốc tế, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ kinh tế quốc tế; kết hợp giữa nguồn lực trong nước và kêu gọi sự hỗ trợ từ nước ngoài, xây dựng một nền kinh tế mở.
- + Khoa học công nghệ là động lực thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá.
- + Yếu tố con người là yếu tố quan trọng nhất trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá; quá trình tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với đời sống nhân dân.

Chương 2 CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TP HCM

2.1 Tác động tích cực của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đến quá trình phát triển kinh tế TpHCM hiện nay

2.1.1 Thành tựu

2.1.1.1 Ngành nông- lâm nghiệp và thủy sản

Thành phố Hồ Chí Minh hiện có hơn 1,9 triệu dân sinh sống tại khu vực nông thôn, nhưng chỉ có gần 50.000 người trong số này lao động trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản. Để gia tăng giá trị sản xuất nông nghiệp, thành phố Hồ Chí Minh đang triển khai nhiều giải pháp để phát triển nông nghiệp đô thị hiện đại, phấn đấu trở thành trung tâm cung ứng giống cho khu vực phía Nam và cả nước. Những thành quả đáng khích lệ Theo Sở NN&PTNT thành phố Hồ Chí Minh, toàn thành phố hiện có 113.634ha đất nông nghiệp, chiếm 54,23% tổng diện tích đất tự nhiên, trong đó: Đất sản xuất nông nghiệp là 65.055,8ha, đất nuôi trồng thủy sản là 10.798,5ha... Khu vực nông thôn của thành phố có dân số trên 1,9 triệu người, trong đó có 50.000 lao động đang làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và làm muối. Chủ tịch Hội Nông dân thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Thanh Xuân cho biết, năng suất lao động trong lĩnh vực nông nghiệp của thành phố trong những năm qua tăng trưởng ổn định với mức bình quân 5,5%/năm, góp phần thúc đẩy cơ cấu kinh tế nông nghiệp thành phố chuyển dịch theo hướng nông nghiệp đô thị, ứng dụng công nghệ cao. Nhiều loại nông sản, thủy sản... đã được xuất khẩu sang các nước trên thế giới. Về chăn nuôi gia súc, thành phố có 28 đơn vị chuyên sản xuất, kinh doanh giống vật nuôi theo quy mô lớn, công nghệ hiện đại, sản phẩm đa dạng; có 31 cơ sở sản xuất và thuần dưỡng giống thủy sản, cung cấp mỗi năm hàng trăm triệu con giống ra thị trường. Riêng về cá cảnh, trong năm 2021, thành phố đã xuất khẩu được 14,38 triệu con, kim ngạch xuất khẩu hơn 15 triệu USD, chủ yếu sang châu Âu (hơn 51%).

2.1.1.2 Ngành công nghiệp

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp giai đoạn 2016 - 2020 ước tăng bình quân 7,86%/năm, cao hơn cùng kỳ (6,92%/năm), giá trị gia tăng công nghiệp thành phố chiếm 16% toàn ngành, đứng đầu cả nước. 4 ngành công nghiệp trọng yếu ước tăng 8,56%/năm, là động lực cho tăng trưởng công nghiệp của thành phố trong thời gian qua. Tỷ lệ nội địa hóa của 4 ngành công nghiệp trọng yếu và 2 ngành công nghiệp truyền thống tăng qua các năm, đạt chỉ tiêu 66% vào năm 2020.

Thành phố đã ban hành danh mục, xây dựng chính sách phát triển nhóm sản phẩm công nghiệp chủ lực, bước đầu đã hình thành được mạng lưới các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, tham gia ngày càng nhiều vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Cụ thể, giá trị xuất khẩu của Khu Công nghệ cao giai đoạn 2016 - 2020 dự ước đạt khoảng 70 tỷ đô la Mỹ, tăng hơn 5 lần so với giai đoạn 2011 - 2015 đạt 13,78 tỷ đô la Mỹ Đóng góp vào ngân sách Nhà nước của các doanh nghiệp Khu Công nghệ cao ngày càng tăng. Việc ứng dụng công nghệ xây dựng mới, áp dụng tiêu chuẩn về công trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển công trình xanh từng bước được triển khai.

2.1.1.3 Ngành dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 3/2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đạt 92.690 tỷ đồng, tăng 8,4% so với tháng trước và tăng 3% so với cùng kỳ năm trước.

Ngoài ra, ngành du lịch Thành phố Hồ Chí Minh đã có nhiều khởi sắc trở lại sau khi mở cửa du lịch quốc tế vào ngày 15/3 với doanh thu ngành du lịch trên địa bàn trong tháng này tăng 3,1% so với tháng trước và tăng 1,4% so với cùng kỳ năm 2021. Có thể kể đến các nhóm ngành hàng có tốc độ tăng mạnh như doanh thu ô tô các loại tăng 26,7% do các đơn vị kinh doanh đẩy mạnh các 16 chính sách ưu đãi nhằm thu hút người tiêu dùng.

2.1.2 Nguyên nhân của những thành tựu

TPHCM luôn quán triệt, nắm vững chủ trương của Đảng, luôn bám sát thực tiễn tìm trong thực tiễn lời giải cho những vấn đề mới phát sinh đặt ra, không ngừng đổi mới tư duy, thí điểm các cách làm mới, mô hình mới. Thành phố cũng hết sức chăm lo đời sống cho nhân dân, nhận thức đúng vai trò, vị trí của thành phố là nơi hội tụ và lan tỏa, vì cả

nước, của cả nước, đẩy mạnh hợp tác kinh tế - văn hóa - xã hội với các tỉnh, thành trong cả nước, phát triển nhanh và bền vững.

Bước vào thế kỷ mới, tình hình trong nước và bối cảnh quốc tế có nhiều thuận lợi, thời cơ lớn đan xen với nhiều khó khăn, thách thức lớn. Trong xu thế toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế quốc tế, đất nước ta nhập cuộc đua tranh kinh tế ngày càng gay gắt khi trình độ phát triển kinh tế và công nghệ của mình còn thua kém nhiều nước xung quanh. Chúng ta phải phát huy cao độ tinh thần cách mạng tiến công, tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng, toàn dân, đưa đất nước tiến nhanh và vững chắc trên con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Không làm được như vậy, sự tụt hậu xa hơn về trình độ phát triển so với các nước xung quanh sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến niềm tin của nhân dân, sự ổn định chính trị xã hội và an ninh quốc gia.

Là một trung tâm kinh tế, văn hoá và khoa học lớn của cả nước, một địa bàn quan trọng và nhạy cảm về chính trị-xã hội, Thành phố Hồ Chí Minh có khả năng vừa tạo ra năng lực nội sinh to lớn, vừa thu hút nguồn lực và tụ hội nhân tài từ nhiều nơi, đồng thời có sức lan toả không chỉ trong vùng mà còn tác động đến cả nước. Với dân cư chiếm 6,6% dân số cả nước, hiện nay Thành phố đóng góp 19,3% tổng sản phẩm trong nước, 29,4% giá trị sản xuất công nghiệp, 25% giá trị gia tăng các ngành dịch vụ, 42% kim ngạch xuất khẩu, 31,6% tổng thu ngân sách quốc gia. Thành phố đứng đầu cả nước về mức GDP bình quân đầu người, gấp 3 lần mức bình quân chung, tạo khả năng vượt trội về sức mua và tích lũy đầu tư.

Thành phố có vị trí địa lý hết sức thuận lợi cho giao lưu trong nước và khu vực, có hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế-kỹ thuật và văn hoá-xã hội ở trình độ cao so với cả nước; có lợi thế nổi trội về tiềm năng con người giàu tính năng động, sáng tạo, với đội ngũ lao động lành nghề đông đảo, lực lượng chất xám cả về khoa học tự nhiên, công nghệ và xã hội nhân văn chiếm 37% tổng số cán bộ khoa học của cả nước, tầng lớp doanh nhân nhạy bén với thị trường, có mối liên hệ và điều kiện thuận lợi cho phép chủ động hội nhập kinh tế với khu vực và thế giới, thu hút mạnh đầu tư bên ngoài, đặc biệt là trí tuệ và nguồn vốn của người Việt ở ngoài nước.

2.2 Những mặt hạn chế của công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong quá trình phát triển kinh tế TpHCM

2.2.1 Hạn chế

2.2.1.1 Ngành nông- lâm- ngư nghiệp

Việc ứng dụng khoa học và công nghệ, đặc biệt là công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp đòi hỏi người nông dân phải có kiến thức sản xuất và trình độ nhất định. Trong khi đó, hiện nay lao động trẻ có trình độ văn hóa nhất định để tiếp thu các tiến bộ khoa học và công nghệ thì thường ra thành phố làm việc, còn lại lao động nông thôn chủ yếu là người già và phụ nữ lớn tuổi. Chính vì vậy, việc tiếp thu các kiến thức, quy trình công nghệ mới còn hạn chế.

Thị trường tiêu thụ đầu ra của sản phẩm nông nghiệp không ổn định, xu hướng biến động giảm lớn nên người nông dân rất khó khăn trong ứng dụng KHCN vào sản xuất, nhất là sản xuất quy mô hàng hóa. Năng suất và chất lượng còn thấp. Hệ thống giống cây trồng, vật nuôi; cơ sở bảo quản, chế biến nông, lâm, thủy sản còn lạc hậu, chưa đáp ứng được yêu cầu của nền sản xuất hàng hóa chất lượng cao. Xuất khẩu còn hạn chế, giá rẻ do chế biến kém, chủ yếu bán sản phẩm thô.

2.2.1.2 Ngành công nghiệp

Tăng trưởng công nghiệp chưa đáp ứng được yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Công nghiệp chưa thực sự là nòng cốt thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tái cơ cấu các ngành công nghiệp thực hiện còn chậm, chưa tạo ra những thay đổi đáng kể về cơ cấu ngành, chưa tạo ra động lực mạnh mẽ thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Liên kết vùng trong phát triển công nghiệp còn hạn chế và kém hiệu quả. Không gian phát triển công nghiệp hiện nay còn bị chia cắt theo địa giới hành chính, thiếu sự hợp tác và phân công lao động trong vùng, chưa có sự phân bố hợp lý trên phạm vi toàn quốc dựa trên lợi thế so sánh. Việc kết hợp và lồng ghép chính sách phát triển ngành công nghiệp với chính sách phát triển vùng chưa hiệu quả, chưa xây dựng được mạng lưới các cụm công nghiệp.

2.2.1.3 Ngành dịch vụ

Phát triển chậm và thiếu lành mạnh, nạn buôn lậu hàng giả, gian lận thương mại còn nhiều, tác động xấu đến nền kinh tế, xã hội. Hệ thống phân phối sản phẩm chưa mạnh, trong nước chủ yếu là hệ thống bán lẻ hộ gia đình, ngoài nước chưa phát triển rõ; hệ thống ngân hàng tài chính còn yếu kém và thiếu lành mạnh; cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, cơ cấu đầu tư chưa hợp lý, cơ cấu đầu tư còn phân tán gây lãng phí và thất thoát nhiều. Nhịp độ đầu tư trực tiếp của nước ngoài giảm, công tác quản lý, điều hành lĩnh vực này còn nhiều vướng mắc và thiếu sót.

2.2.2 Nguyên nhân của những hạn chế

Thành tựu khoa học công nghệ ứng dụng vào trong sản xuất, công tác đổi mới công nghệ còn chậm. Công tác nghiên cứu khoa học cơ bản vẫn chưa gắn với sản xuất, nhiều đề tài có tác dụng lớn trong sản xuất nhưng việc ứng dụng vào trong thực tế còn chậm. Nguyên nhân chủ yếu là do nhà sản xuất chưa trực tiếp tìm tới nhà khoa học, chưa thấy được tác dụng của việc chạy đua về khoa học công nghệ.

Nhu cầu lao động trình độ đại học trở lên ở các đô thị lớn như TPHCM cũng chỉ dao động trong tỷ lệ 15% - 18% tổng nhu cầu nhân lực, ở các tỉnh lẻ thì tỷ lệ này càng thấp hơn nữa nhưng nguồn cung lao động trình độ đại học lại quá cao. Điều này dẫn đến thực trạng là một bộ phận khá lớn sinh viên đại học tốt nghiệp không tìm được việc làm. Ước chừng có hơn 60% cử nhân, kỹ sư các trường đại học ở Việt Nam phải chấp nhận làm những công việc trái ngành, hoặc tìm được công việc phù hợp ngành mình học thì họ phải làm ở các vị trí việc làm cần trình độ thấp hơn. Điều này làm lãng phí nguồn nhân lực được đào tạo bài bản qua trường lớp.

Một trong những thực trạng ô nhiễm môi trường tạo nên mối quan ngại lớn hiện nay đối với cộng đồng và giới hữu trách ở TPHCM là hầu hết lượng bùn thải của các hệ thống xử lý nước thải tập trung tại các khu chế xuất, khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố chưa được các đơn vị thải ra coi là chất thải nguy hại và không được các đơn vị chức năng có trách nhiệm xử lý đúng cách.

Cải cách hành chính tiến hành còn chậm, thiếu kiên quyết, hiệu quả thấp, gây cản trở công nghiệp hoá – hiện đại hoá, thể hiện bộ máy cồng kềnh với chức năng trùng lặp.

Không ít cán bộ công chức vừa thiếu đạo đức, vừa kém trình độ chuyên môn làm cản trở cho công nghiệp hoá – hiện đại hoá đất nước.

2.3 Giải pháp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở TpHCM

Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở đẩy mạnh CNH ở thành phố Hồ Chí Minh hiện nay đang rất cần được xúc tiến thực hiện các kế hoạch bức bách và từng bước triển khai các định hướng chiến lược. Dưới đây là những giải pháp nhằm thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở TpHCM.

(1) Phát triển cơ sở hạ tầng:

Trong chiến lược phát triển cơ sở hạ tầng vật chất - kỹ thuật cho vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, bằng nhiều phương cách, TPHCM cần thực hiện một chuỗi nhiệm vụ quan trọng như: Một, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện hệ thống giao thông vận tải, hệ thống kho bãi, thông tin liên lạc viễn thông của Thành phố; xây dựng các đường cao tốc; cải tạo, nâng cấp các quốc lộ hướng tâm, các tỉnh lộ hiện tại. Hai, cải tạo mạng lưới đường sắt quốc gia kết hợp với đường sắt đô thị, theo hướng hiện đại hoá, giảm tải áp lực ngày càng tăng đối với vận tải đường bộ. Ba, xây dựng mạng lưới cảng biển, cảng sông, đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hoá, hành khách và nhu cầu trung chuyển hàng hóa đường sông đến các vùng lân cận. Bốn, xây dựng sân bay trực thăng trong đô thị phục vụ cấp cứu khẩn cấp, về lâu dài sử dụng trong giao thông công cộng; cải tạo, nâng cấp cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất để trở thành điểm trung chuyển hàng không của khu vực và thế giới vào năm 2020.

Trong điều kiện Việt Nam còn nghèo, cộng đồng, nhất là giới có trách nhiệm cần quan tâm đúng mức đối với vấn đề đặt ra hàng đầu là nguồn vốn ngân sách phải được đầu tư sao cho công bằng và hiệu quả trên tinh thần trọng pháp, trọng dân.

(2) Phát triển nguồn nhân lực:

TPHCM cần thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, dạy nghề để giải quyết vấn đề nhân lực cho quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá của thành phố. Nhất là tình trạng một số nhân lực được đào tạo tay nghề chuyên môn nhưng lại gặp khó khăn trong việc tìm việc làm, dẫn đến tình trạng thất nghiệp tăng lên. Điều này làm lãng phí nguồn nhân lực của thành phố.

Nhưng trước mắt, TPHCM cần tiếp tục nghiên cứu nguồn nhân lực cho nông nghiệp thành phố nhằm giải quyết một cách căn cơ và hiệu quả lâu dài cho thực trạng lao động nông nghiệp đang bị lão hóa và thiếu hụt. Bên cạnh đó, mặt bằng trình độ khoa học, kỹ thuật của đội ngũ lao động công nghiệp của thành phố cũng rất cần được nâng lên đáng kể để đáp ứng được yêu cầu và ổn định trong giai đoạn mới.

(3) Phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn

Công nghiệp trên địa bàn TPHCM có vị trí, vai trò rất quan trọng trong phát triển kinh tế-xã hội của thành phố, Vùng kinh tế trọng điểm phía nam và cả nước. Hiện nay, giá trị sản xuất công nghiệp của TPHCM chiếm khoảng 45% giá trị sản lượng công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và đóng góp khoảng 26% quy mô sản xuất công nghiệp toàn quốc. Trong 4 ngành công nghiệp trọng điểm của TpHCM, ngành sản xuất hàng điện tử tăng cao trong năm 2020. Với thế mạnh nguồn lao động tay nghề chuyên môn cao cùng với việc không ngừng nghiên cứu phát triển sản phẩm công nghệ đã giúp cho TpHCM đạt được thế mạnh ngành điện tử trong nước. Để phát triển ngành điện tử TpHCM cần phải triển khai các phương án sau:

- Nhà nước cần sớm ban hành các biện pháp bảo vệ thị trường điện-điện tử tiêu dùng (như thuế phòng vệ, hàng rào kỹ thuật, chống gian lận thương mại, hàng giả và hàng nhập lậu...), đồng thời tập trung hỗ trợ một số DN triển vọng của Việt Nam trong lĩnh vực điện tử nhằm tạo cơ hội cho các DN này phát triển, đóng vai trò dẫn dắt thị trường điện tử trong nước, đặc biệt là các sản phẩm điện-điện tử gia dụng.

- TPHCM cần nghiên cứu và ban hành cơ chế khuyến khích để thúc đẩy liên kết giữa các DN trong ngành. Trong đó, đặc biệt chú trọng cơ chế khuyến khích thông qua việc hỗ trợ các dự án đầu tư đổi mới công nghệ theo hướng tự động hóa, ứng dụng robot và trí tuệ nhân tạo trong sản xuất và quản lý, điều hành.

(4) Tạo điều kiện cho các doanh nhân phát triển kinh tế của TpHCM

TP.HCM là trung tâm kinh tế; chính trị, văn hóa và giáo dục; là thị trường tiêu thụ rộng lớn, thu hút tỷ trọng lớn vốn đầu tư trong và ngoài nước. Đây là những điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đầu tư và phát triển tại thành phố. Đội ngũ doanh nhân đóng vai trò quan trọng trong việc huy động các nguồn lực tạo ra sản phẩm và dịch vụ cho

xã hội, góp phần thực hiện chiến lược toàn diện về tăng trưởng, xóa đói, giảm nghèo, tạo công ăn việc làm cho người lao động, giải quyết các vấn đề an sinh xã hội của đất nước.

Chính vì vậy, chính phủ cần tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nhân kinh doanh, trong đó chú trọng môi trường an ninh trật tự xã hội, hỗ trợ các thành phần kinh tế phát triển, tuân thủ pháp luật, làm cầu nối gắn kết doanh nhân với các tổ chức tài chính - ngân hàng, các sở, ngành và Trung tâm Xúc tiến Thương mại Đầu tư TP.HCM để các doanh nhân có cơ hội tiếp cận nguồn vốn vay, mở rộng thị trường; nắm bắt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước; luật quốc tế; giúp các doanh nhân vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay (dịch bệnh Covid-19).

Ngoài ra, nhà nước cần củng cố, kiện toàn cơ cấu, tổ chức của Hội Doanh nghiệp. Phát huy vai trò của Hội Doanh nghiệp trong việc xây dựng văn hóa, đạo đức kinh doanh, nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ doanh nhân đối với cộng đồng, xã hội song song với việc tập hợp các ý kiến, nguyện vọng, kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc chính đáng của các doanh nhân. Vận động, khuyến khích các doanh nghiệp có quy mô nhỏ hợp nhất, sáp nhập hình thành các doanh nghiệp có quy mô vừa và lớn, có khả năng dẫn dắt, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ, khẳng định vị trí trên thị trường.

(5) Phát triển khoa học công nghệ

Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động đầu tư cho KHCN, thu hút các thành phần xã hội tham gia hoạt động KHCN, tăng cường sự gắn kết chặt chẽ giữa KHCN với sản xuất, thúc đẩy phát huy sáng tạo cải tiến kỹ thuật để nâng cao năng lực sản xuất và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng trong việc cung cấp dịch vụ KHCN giữa các tổ chức thuộc thành phần kinh tế khác nhau, bao gồm cả việc tiếp cận nguồn kinh phí dành cho phát triển KHCN từ NSNN. Đẩy mạnh việc nghiên cứu các sản phẩm KHCN gắn với kết quả đầu ra, đáp ứng nhu cầu của xã hội và thu hút được nguồn vốn đầu tư, thương mại hóa kết quả nghiên cứu từ doanh nghiệp.

(6) Giải quyết vấn đề môi trường

Trước yêu cầu bức xúc về môi trường hiện nay, TPHCM cần khẩn trương xây dựng thêm không phải một mà là nhiều khu vực xử lý rác thải, các thùng rác công cộng để hạn chế vứt rác bừa bãi, rác thải không được xử lý. Giáo dục từ sớm ý thức bảo vệ môi

trường tại trường học, không ngừng nâng cao ý thức cho người dân. Vận động tuyên truyền, cùng nhau thu dọn, xử lý rác thải từ trong nhà ra ngoài cộng đồng.

KẾT LUẬN

Trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay, như nhiều nơi khác, TPHCM đang đứng trước một vận hội mới, vừa tự tin lại vừa có chút thận trọng, e dè; triển vọng nhiều nhưng cũng sẽ không ít gian nan...

Vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh, cộng đồng, nhất là giới có trách nhiệm cao quyết tâm cùng với bè bạn khắp nơi không có lựa chọn nào khác hơn là phải vượt lên trên mọi thách thức để trong tương lai không xa, vùng thành phố Hồ Chí Minh sẽ là “vùng kinh tế phát triển năng động, có tốc độ phát triển kinh tế cao và bền vững; là vùng kinh tế động lực hàng đầu của cả nước, trung tâm kinh tế của khu vực và châu Á; là trung tâm thương mại tài chính, dịch vụ tầm cỡ quốc tế, trung tâm công nghiệp công nghệ cao với trình độ chuyên môn hóa cao; đồng thời là trung tâm văn hoá - đào tạo - y tế chất lượng cao, là vùng có cảnh quan và môi trường tốt”.

Tài Liệu Tham Khảo

1. Giáo trình Kinh tế chính trị Mác- Lênin
2. Kinh tế Sài Gòn Online, Lê Anh, “TPHCM lo ngại đà suy giảm của 4 ngành công nghiệp trọng yếu”, 18/02/2020 14:38
3. Bộ xây dựng, “TP Hồ Chí Minh: Tìm giải pháp đẩy mạnh phát triển công nghiệp theo xu hướng 4.0”, Thứ hai, 09/12/2019 10:58
4. Báo Hà Nội mới, Điền Quân, “Thành phố Hồ Chí Minh: Phát triển nông nghiệp đô thị hiện đại”, thứ sáu ngày 25/02/2022 07:58
5. Báo tuyên giáo, Nhật Hoa, “Thành phố Hồ Chí Minh: Một số thành tựu kinh tế nổi bật”, Thứ Ba, 23/6/2020 18:20
6. Báo Vietnamplus, Mỹ Phương, “Thương mại, dịch vụ Thành phố Hồ Chí Minh trên đà phục hồi nhanh”, 31/03/2022 15:19
7. Trang điện tử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, “Thành phố Hồ Chí Minh đi hàng đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, tiến kịp các thành phố lớn trong khu vực (Bài phát biểu của đồng chí Phan Văn Khải Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị, Bí thư Ban cán sự Đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Đại hội lần thứ VII Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh)”
8. Báo thời nay, Đoàn Hà & Chí Kiên, “Môi trường TP Hồ Chí Minh đang bị đe dọa”, Thứ Sáu, 30-06-2017, 11:24

Bảng Phân Chia Công Việc

Tên thành viên	Mssv	Công việc	Tỷ lệ hoàn thành
Nguyễn Phước Thủy Tiên	22011105	Viết phần Nhập đề và Kết luận	100%
Nguyễn Anh Tuấn	22012510	Viết phần giải pháp thúc đẩy CNH, HĐH của TpHCM	100%
Nguyễn Minh Thuận	22200081	Viết phần những hạn chế của CNH, HĐH trong các ngành của TpHCM	100%
Trần Quốc Hùng	22003712	Viết phần nguyên nhân của các thành tựu CNH, HĐH	100%
Trần Đức Phong	22011998	Viết phần nguyên nhân của các hạn chế CNH, HĐH	100%
Lương Thị Thùy Linh	22012466	Viết phần thành tựu của CNH, HĐH ở TpHCM	100%
Phạm Ngọc Yến Nhi	22001389	Viết phần lý thuyết về CNH, HĐH	100%

